TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/DS-PT
Ngày: 27/12/2018
V/v tranh chấp nợ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông La Minh Tường

Các Thẩm phán: Ông Trần Hưng Bính

Ông Bùi Văn Thanh.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Thanh Thọ, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Sinh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân tỉnh Thừa Thiên Huế, mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 25/2018/TLPT-DS ngày 24/10/2018, về việc tranh chấp nợ.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 21/2018/DS-ST ngày 12/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 48/2018/QĐ-PT ngày 01 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà ***Hồ Thị X***, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn Đ, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Ngọc K, địa chỉ: đường V, thành phố H. theo giấy ủy quyền ngày 13/11/2018. Có mặt

- *Bị đơn*: Bà ***Phan Thị Lệ Q***; sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn B, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Bà Q có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Đại T (chồng bà X), sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn B, xã, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế (đã ủy quyền cho ông Đặng Ngọc K tham gia tố tụng, theo văn bản ủy quyền ngày 13/11/2018).

+ Ông Phạm Văn A (chồng bà Q); địa chỉ: xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (ông A đã ủy quyền cho bà Phan Thị Lệ Q tham gia tố tụng, theo văn bản ủy quyền ngày 01/8/2018).

Người kháng cáo là bà Phan Thị Lệ Q, bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do hai người có quen biết với nhau nên vào năm 2014, bà Phan Thị Lệ Q có đặt vấn đề để mượn của bà Hồ Thị X số tiền 20.000.000 đồng. Bà X đã nhiều lần yêu cầu bà Q trả số tiền nói trên để sửa nhà, nhưng đến nay vẫn không trả. Nay bà X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Q phải trả số tiền bà Q đã mượn là 20.000.000 đồng và không yêu cầu trả lãi.

Đối với Bà Q thừa nhận có nợ của bà X số tiền 20.000.000 đồng nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn, làm ăn thua lỗ nên bà Q xin được trả một ít sau khi bán nhà, phần còn lại xin được trả dần cho đến khi hết nợ. Nhưng bà X không chấp nhận.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 21/2016/DS-ST ngày 12/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Hđã quyết định:

Áp dụng Điều 463, 464, 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị X: Buộc vợ chồng bà Phan Thị Lệ Q, ông Phạm Văn A phải liên đới trả cho vợ chồng bà Hồ Thị X và ông Nguyễn Đại Thao số tiền nợ là 20.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/9/2018 bà Phan Thị Lệ Q, kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm nói trên với nội dung: Xin được trả dần số nợ của bà X. Ông A không kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế cho rằng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Không có thiếu sót gì phải kiến nghị khắc phục. Về nội dung đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, lời trình bày của các bên đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về Tố tụng:

Tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và có đơn xin xét xử vắng mặt. Các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[2]. Về Nội dung:

Xét nội dung kháng cáo của bà Phan Thị Lệ Q xin được trả dần số nợ của bà X, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng:

Trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm cũng như tại phiên tòa hôm nay, bà Q thống nhất còn nợ bà X số tiền là 20.000.000 đồng. Vì vậy bà X khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà Q phải trả số tiền còn nợ nói trên và không yêu cầu tính lãi. Tòa án nhân dân thị xã Hđã buộc vợ chồng bà Q, ông A phải có nghĩa vụ liên đới trả cho vợ chồng bà Hồ Thị X và ông Nguyễn Đại Thao số tiền còn nợ là 20.000.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

Nay bà Q kháng cáo đề nghị xin được trả dần số tiền còn nợ nói trên. Về đề nghị của bà Q, tại phiên tòa hôm nay bà X không chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà Q được mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3]. Về án phí phúc thẩm: Bà Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 463, 464, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Phan Thị Lệ Q: Buộc vợ chồng bà Phan Thị Lệ Q, ông Phạm Văn A phải có nghĩa vụ liên đới trả cho vợ chồng bà Hồ Thị X và ông Nguyễn Đại T số tiền nợ là 20.000.000 đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành các khoản tiền nói trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc vợ chồng bà Phan Thị Lệ Q và ông Phạm Văn A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 1.000.000 đồng.

- Bà Hồ Thị X không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà X số tiền tạm ứng án phí đã nộp 500.000 đồng theo biên lai số 009831 ngày 24/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Phan Thị Lệ Q phải chịu 300.000 đồng.

Số tiền án phí dân sự phúc thẩm bà Q đã nộp tại biên lai thu tiền số 009855 ngày 08/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

La Minh Tường

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT- Huế;
- TAND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP; Tòa Dân sự.